

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1010 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tại tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2011 và Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại công văn số 1929/BNV-TCBC ngày 06 tháng 6 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập và quy định vị trí, chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau

1. Thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Cà Mau (được thành lập theo Quyết định số 302/2005/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Ban Quản lý là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Cà Mau; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu hình Quốc huy, trụ sở làm việc tại tỉnh Cà Mau; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại:

1. Điều 81 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
2. Các Điều 37 và 38 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.
3. Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý

1. Lãnh đạo Ban Quản lý:

Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban.

Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau bổ nhiệm, miễn nhiệm; Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý, gồm: Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đại diện Ban Quản lý tại khu công nghiệp, khu kinh tế, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

3. Biên chế: biên chế công chức và biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý được tính trong tổng số biên chế công chức và biên chế sự nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

4. Trưởng ban Ban Quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 302/2005/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Cà Mau.

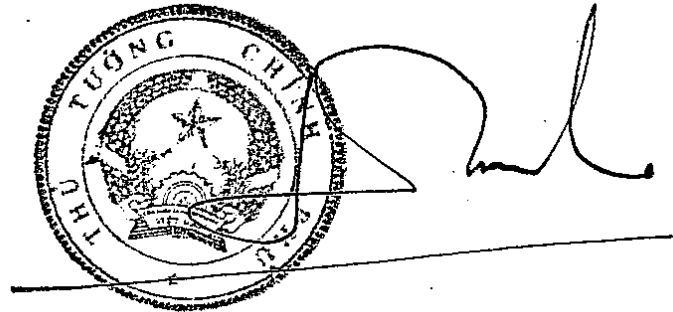
Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND tỉnh Cà Mau;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng và Ban Tổ chức TW;
- Kiểm toán Nhà nước;
- BQL các Khu công nghiệp tỉnh Cà Mau;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b). 145

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng